

Họ và tên:..... Lớp 3A

ÔN TẬP TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 3

ĐỀ SỐ 4

Bài 1. Khử con nhanh trí

Nối ô chữ ở trên với ô chữ ở giữa, ô chữ ở giữa với ô chữ ở dưới

***Bảng 1:**

ôn	điều	chan	bao	bắt	hài
hòa					
nhịp	tấu	ca	đạo	bình	tan

***Bảng 2:**

viết	treo	khăn	cái	lau	kẻ
bảng					
tên	vàng	đen	tối	gỗ	hiệu

***Bảng 3:**

bức	danh	phân	nhà	đấu	chiến
tranh					
đầu	lụa	liên	chấp	ảnh	vẽ

Bài 2: Hổ con thiên tài

Câu 1:

ang	on	gi	s

Câu 2:

Sơn	cha	Thái	núi	như	Công

Câu 3.

quả	trồng	nhớ	cây	Ăn	kẻ

Câu 4.

nhớ	Uống	nước	nguồn

Câu 5.

Ăn	dây	trồng.	khoai	kẻ	nhớ	cho	mà

Câu 6.

trường	trồng	giả.	giống	Tiếng

Câu 7.

Mùa	vàng.	cúc	có	thu	hoa

Câu 8.

công.	bại	là	thành	mẹ	Thất

Câu 9.

sắt,	có	công	ngày	Có	nên	kim.	mài

Câu 10.

chảy	trong	Nghĩa	mẹ	nước	nguồn	như	ra

Câu 11.

tre	hương	là	cầu	Quê	nhỏ

Câu 12:

la	đà	Gió	đưa	trúc	cành

Câu 13:

cha	vang	khôn	Con	vẻ	mẹ.	cái	ngoan

Câu 14:

giữ	lây	lê.	Giấy	phải	rách

Câu 15:

bạn.	học	Học	không	thầy	tày

Câu 16.

on	ông	n	s

Câu 17.

đây	lâu	tha	tổ.	Kiến	cũng

Câu 18.

mưa	Nắng	chóng	tối.	chóng	trưa,

Câu 19:

bạn.	học	Học	không	thầy	tày

Câu 20.

on	ông	n	s

Câu 21.

đây	lâu	tha	tổ.	Kiến	cũng

Câu 22.

mưa	Nắng	chóng	tối.	chóng	trưa,

Câu 23:

học	Quê	là	đi	hương	đường

Câu 24:

rộp	Con	bướm	vàng	về	bay.

Câu 25:

ngh	iệp	ông	đ

Câu 26:

Tiếng	giống	giả.	trông	trường

Câu 27:

lá	Lá	đùm	rách	lành

Câu 28:

Mười	đẹp	Tháp	sen.	nhất	bông

Câu 29:

Mười	đẹp	Tháp	sen.	nhất	bông

Câu 30:

nước	tranh	họa	xanh	Non	đồ.	biếc	như

Bài 3. Trắc nghiệm:

Câu 1. Câu ca dao dưới đây nhắc đến vẻ đẹp ở đâu?

"Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh."

A. Thừa Thiên - Huế

B. Lạng Sơn

C. Hà Nội

D. Nghệ An

Câu 2. Dòng nào dưới đây gồm những từ viết sai chính tả?

A. huyết sáo, hít thở

B. xôn xao, lít nhít

C. quả mít, xuyết xoa

D. xe bút, xạch sẽ

Câu 3. Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Học ... biết mười

A. một

B. hai

C. ba

D. bốn

Câu 4. Dòng nào gồm những từ viết đúng chính tả?

A. khúc khuỷu, khắng khuỷu

B. khúc khuỷu, khắng khiu

C. khúc khuỷu, khắng khui

D. khúc khiu, khắng khiu

Câu 5. Từ nào dưới đây chỉ một điệu hát lưu truyền trong dân gian, thường không rõ tác giả?

A. múa ca

B. ca sĩ

C. hát ca

D. dân ca

Câu 6. Dòng nào dưới đây có sử dụng hình ảnh so sánh ?

A. Nhà Bè Nước chảy chia hai

B. Trăng tròn như cái đĩa

C. Một nhà sàn đơn sơ

D. Gió đưa cành trúc la đà

Câu 7. Những màu sắc nào được nhắc đến trong khổ thơ sau?

"Trường học trên đồi

Em tô đỏ thắm

Cây gạo đầu xóm

Hoa nở chói ngời

A, nắng lên rồi

Mặt trời đỏ chói

Lá cờ Tổ quốc

Bay giữa trời xanh...

Chị ơi bức tranh

Quê ta đẹp quá!"

(Định Hải)

A. đỏ, xanh

B. ngời, chói

C. đẹp, chói

D. chói, thắm

Câu 8. Giải câu đố sau:

Đề nguyên có nghĩa là hai

Thêm huyền trùng điệp trải dài trung du.

Thêm nặng vinh dự tuổi thơ

Cùng dự sinh hoạt đón cờ thi đua.

Từ đề nguyên là từ gì?

A. cặp

B. hai

C. đôi

D. nhị

Câu 9. Câu văn nào dưới đây thuộc câu kiểu "Ai thế nào??"

A. Bố rất hiền lành.

B. Bố đang đọc sách.

C. Chim hót líu lo.

D. Mẹ là bác sĩ.

Câu 10. Từ nào sau đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. chân thành

B. chân thật

C. chân tình

D. chân tay

Câu 11. "Người cùng đứng trong tổ chức cách mạng hoặc cùng chí hướng" được gọi là gì?

A. đồng hương

B. đồng tâm

C. đồng bào

D. đồng chí

Câu 12. Trong bài tập đọc "Người liên lạc nhỏ", anh Kim Đồng đã nói mình đi đâu khi giặc Tây hỏi?

A. Đi chợ cùng ông ngoại

B. Đi lên rừng hái măng về để ăn

C. Đi gặp những người bạn ở dưới chân núi

D. Đi đón thầy mo về cúng cho mẹ ốm

Câu 13. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm than ?

A. Bố Na là bác sĩ!

B. Con có muốn đi chơi với chú không!

C. Cậu bé đáng yêu quá đi!

D. Con có nhận ra ai không!

Câu 14. Giải câu đố sau:

Nhà xanh lại đóng khố xanh

Tra đỗ, trồng hành, thả lợn vào trong.

Là bánh gì?

A. bánh gối

B. bánh chưng

C. bánh gai

D. bánh rán

Câu 15. Từ nào dưới đây là từ chỉ trạng thái?

A. bông hoa

B. bài tập

C. vui vẻ

D. ngôi nhà

Câu 16. Câu: "Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi." thuộc câu kiểu:

A. Ai thế nào?

B. Ai làm gì?

C. Ai là gì?

D. Tại sao?

Câu 17. Đoạn văn sau nói đến dòng sông nào?

"Cuối buổi chiều, Huế thường trở về trong một vẻ yên tĩnh lạ lùng... Phía bên sông, xóm Cồn Hến nấu cơm chiều sớm nhất trong thành phố, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc trên mặt nước."

(Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường)

A. sông Hương

B. sông Tô Lịch

C. sông Bến Hải

D. sông Kinh Thầy

Câu 18. Dòng nào dưới đây là tục ngữ/thành ngữ?

A. Ít chất chiu hơn nhiều phóng khoáng

B. Ít chất chiu hơn nhiều phung phí

C. Ít mà tốt hơn nhiều mà xấu

D. Ít ăn ngon hơn nhiều ăn dở

Câu 19. Dòng nào dưới đây chỉ gồm những từ viết đúng chính tả?

A. do giự, chi trít, chán trường

B. sinh xôi, xốt sa, xoi sét

C. chen trúc, chăm chỉ, tròn chĩnh

D. chót vót, chơi vơi, lưng chừng

Câu 20. Câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh?

A. Ngọn núi ở lại cùng mây.

B. Con đường sao mà rộng thề.

C. Nhà cao sừng sững như núi.

D. Bó ở tầng năm cao chót vót.

Câu 21. Câu văn nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Lũ trẻ vừa thả diều vừa hò reo ầm ĩ.

B. Mẹ em đang đi gieo mạ trên đồng.

C. Tiếng chuông reo leng keng trong gió.

D. Bà cẩn thận deo từng hạt giống xuống luống rau.

Câu 22. Ai là người có bàn tay khéo léo trong khổ thơ sau?

"Bàn tay cô giáo

Tết tóc cho em

Về nhà bà khen

Tay cô đến khéo!"

(Định Hải)

A. mẹ

B. bà

C. cô giáo

D. em bé

Câu 23. Giải câu đố sau:

Ai người bạn với gỗ cây

Làm ra bàn ghế đó đây đều dùng?

A. thợ xây

B. thợ mộc

C. thợ rèn

D. thợ may

Câu 24. Câu nào sau đây sử dụng sai dấu chấm hỏi?

A. Con có làm sao không?

B. Không khí buổi sớm thật trong lành làm sao?

C. Sao nước sông ở đây bản thế nhỉ?

D. Tại sao hôm nay cậu nghỉ học?

Câu 25. Câu thơ nào dưới đây có hình ảnh so sánh?

A. Nhà cao sừng sững như núi

B. Ngọn núi ở lại cùng mây

C. Mấy trăm cửa sổ gió reo

D. Mặt trời theo về thành phố

Câu 26. Câu tục ngữ nào sau đây nói về tinh thần đoàn kết?

A. Cha mẹ sinh con trời sinh tính.

B. Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

C. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

D. Gàn mực thì đen, gàn đèn thì rạng.

Câu 27. Tiếng nào có thể kết hợp với tiếng "ca" để tạo thành từ chỉ hoạt động?

A. nước

B. thi

C. hát

D. quốc

Câu 28. Bộ phận nào trả lời cho câu hỏi "Làm gì?" trong câu sau?

"Trên bầu trời, đàn cò đang tung cánh bay dập dờn."

A. đang tung cánh bay dập dờn

B. trên bầu trời

C. đàn cò

D. cánh bay dập dờn

Câu 29. Câu ca dao dưới đây ca ngợi cảnh đẹp ở tỉnh nào?

"Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa,

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh."

A. Sơn La

B. Bắc Ninh

C. Ninh Bình

D. Lạng Sơn

Câu 30. Tìm từ bắt đầu bằng "s" hoặc "x" là môn nghệ thuật sân khấu trình diễn những động tác khéo léo, hấp dẫn của người hoặc thú.

A. xoan

B. sáo

C. xẩm

D. xiếc

Câu 31. Trong đoạn trích sau, hình ảnh người mẹ hiện lên như thế nào?

"Bà đến một hồ lớn. Không có một bóng thuyền. Nước hồ quá sâu. Nhưng bà nhất định vượt qua hồ để tìm con. Hồ bảo:

- Tôi sẽ giúp bà, nhưng bà phải cho tôi đôi mắt. Hãy khóc đi, cho đến khi đôi mắt rơi xuống!

Bà mẹ khóc, nước mắt tuôn rơi lã chã, đến nỗi đôi mắt theo dòng lệ rơi xuống hồ, hoá thành hai hòn ngọc. Thế là bà được đưa đến nơi ở lạnh lẽo của Thần Chết."

(Theo AN-ĐÉC-XEN)

A. Người mẹ nghiêm khắc dạy dỗ con khi con phạm sai lầm.

B. Người mẹ có thể hi sinh tất cả vì con.

C. Người mẹ kiên nhẫn dạy con học tập để trở thành người có ích.

D. Người mẹ làm lụng vất vả để con được ăn no, mặc ấm.

Câu 32. Từ 3 tiếng "giản, ca, đơn", em có thể ghép được bao nhiêu từ?

A. 5 từ

B. 4 từ

C. 2 từ

D. 3 từ

Câu 33. Từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?

A. chu vi

B. chu kì

C. chu cấp

D. chu đáo

Câu 34. Từ nào dưới đây dùng để mô tả tiếng chim?

A. rì rào

B. véo von

C. rậm rạp

D. vun vút

Câu 35. Cặp từ nào sau đây có nghĩa trái ngược nhau?

A. sáng - sớm

B. hiền – lành

C. tối – đen

D. xấu - đẹp

Câu 36. Những sự vật nào được so sánh với nhau trong đoạn văn dưới đây?

"Đêm nay trăng sáng quá! Bầu trời điểm xuyết một vài ngôi sao lấp lánh như những con đom đóm."

(Theo Đào Thu Phong)

A. trăng - đom đóm

B. bầu trời - đom đóm

C. bầu trời - ngôi sao

D. ngôi sao - đom đóm

Câu 37. Thành ngữ/tục ngữ nào sau đây nói về thói quen tiết kiệm, dành dụm?

A. Tích tiểu thành đại

B. Lên thác xuống ghềnh

C. Cần cù bù thông minh

D. Tự lực cánh sinh

Câu 38. Giải câu đố sau:

Đề nguyên sông ở Hoà Bình
Bỏ huyền cây lớn sân đình làng quê.
Từ bỏ huyền là từ gì?

- A. da B. đa C. xa D. ca

Câu 39. Từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm vóc dáng?

- A. lực sĩ B. lực lưỡng C. lực lượng D. lực kế

Câu 40. Chọn từ còn thiếu để điền vào câu tục ngữ sau:

Cái ..., cái tóc là góc con người.

- A. răng B. da C. tay D. môi

Câu 41. Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai thế nào?"?

- A. Cô giáo giảng bài trong lớp học.
B. Lũ trẻ ngồi quây quần bên bếp lửa nghe các cụ già kể chuyện.
C. Đôi mắt bé tròn xoe, lúc nào cũng ánh lên vẻ vui tươi, tinh nghịch.
D. Mẹ đang tưới hoa ngoài ban công.

Câu 42. Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. Tết năm nào Nga cũng nhận được những bao lì xì xinh xắn.
B. Con gió nhẹ làm lung lay những ngọn cỏ ven đường.
C. Hiền được mẹ mua cho một chiếc nơ màu đỏ.
D. Những quả bóng bay lơ lửng trên bầu trời.

Câu 43. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm?

- A. Cây bưởi có rụng lá vào mùa đông không.
B. Cây bưởi đẹp nhất là vào độ tháng hai, tháng ba.
C. Cây bưởi đẹp nhất vào thời gian nào.
D. Hoa bưởi có màu gì.

Câu 44. Từ nào sau đây có nghĩa là "ngay thẳng, thật thà, phản ánh lại đúng với sự thật" ?

- A. trung tâm B. trung chuyển C. trung thực D. trung bình

Câu 45. Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai làm gì?"?

- A. Bầu trời mùa thu xanh trong và lồng gió.
B. Những giọt sương long lanh như ngọc.
C. Cạnh cây sồi già là một cây sung nhỏ.
D. Cá lớn, cá bé bơi lướt qua những rạn san hô đỏ.

Câu 46. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm hỏi?

- A. Sao chổi là công việc rất vất vả và tốn nhiều công sức của mẹ?
B. Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao?
C. Những ngôi sao khuya lấp lánh trên bầu trời đêm?
D. Sao biển xuất hiện nhiều ở đâu?

Câu 47. Trong bài thơ "Mùa thu của em" của tác giả Quang Huy, loài hoa nào được ví "Như nghìn con mắt/ Mở nhìn trời êm"?

- A. hoa cau B. hoa sen C. hoa xoan D. hoa cúc

Câu 48. Từ nào dưới đây là từ chỉ hoạt động?

- A. mềm mại B. ngó nghiêng C. long lanh D. dẻo dai

Câu 49. Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai là gì"??

- A. Những giọt sương lấp lánh trong nắng mai.
- B. Mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc.
- C. Hoa đào là sứ giả của mùa xuân.
- D. Buổi sáng, chim hót véo von trong vòm lá.

Câu 50. Giải câu đố sau:

Tỉnh nào có vịnh Hạ Long
Tuần Châu, Bãi Cháy xanh trong biển trời?

- A. Quảng Trị B. Quảng Bình C. Quảng Ngãi D. Quảng Ninh